

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/DSST

Ngày: 28/4/2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA , TỈNH PHÚ YÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Minh Tuyết và ông Huỳnh Khắc
Hiếu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Thanh Nguyệt - Thư ký tòa án.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên
tòa:*** Ông Lương Công Trứ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2020/TLST - DS ngày 03 tháng 9 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐST - DS ngày 16 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ 4, khu phố N, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị V, sinh năm 1967; nơi cư trú: khu phố N, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ N trình bày được tóm tắt như sau:*

Ngày 10/10/2017, bà Lê Thị V vay mượn chị số tiền 3.000.000đ để sửa nhà, lãi suất thỏa thuận 2%/tháng. Tiếp đến ngày 04/6/2019 (AI), bà V vay mượn chị thêm 3.000.000đ để chi tiêu gia đình, lãi suất 2%/tháng. Tổng số tiền bà V mượn của chị là 6.000.000đ. Khi cho mượn tiền, bà V có viết giấy nợ, chồng bà V không có biết và không liên quan. Sau khi mượn, bà V trả lãi cho chị theo thỏa thuận được vài tháng thì không trả nữa. Chị nhiều lần đến nhà yêu cầu bà V trả nợ nhưng bà V bỏ trốn không gặp. Nay khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị V trả số tiền 6.000.000đ theo 02 giấy mượn tiền, không yêu cầu trả tiền lãi.

* Bị đơn bà Lê Thị V vắng mặt nên không có lời trình bày.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng; Đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

+ Về nội dung vụ án: căn cứ các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bà Lê Thị V trả số tiền gốc 6.000.000đ cho chị Trần Thị Mỹ N. Về án phí: bị đơn bà V phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố T nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

[2] Việc giải quyết theo thủ tục vắng mặt đương sự: Tòa án đã tiến hành hòa giải hai lần, đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ các điều 5, 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với giấy mượn tiền ngày 10/10/2017 và ngày 04/6/2019 (Âl), đủ cơ sở xác định: vào ngày 10/10/2017, bà Lê Thị V có vay chị Trần Thị Mỹ N số tiền gốc 3.000.000đ để sửa nhà, lãi suất 2%/tháng. Tiếp đến ngày 04/6/2019 (Âl), bà Lê Thị V vay thêm chị N 3.000.000đ, lãi suất 2%/tháng, tổng cộng số tiền bà V vay nợ chị N là 6.000.000đ. Bị đơn không đến Tòa án làm việc và không cung cấp tài liệu, chứng cứ bác bỏ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bà V trả số tiền gốc 6.000.000đ theo 02 giấy mượn tiền nêu trên là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về tiền lãi: giấy mượn tiền ngày 10/10/2017 và ngày 04/6/2019 (Âl) không thỏa thuận lãi và nguyên đơn cũng không yêu cầu tính lãi nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ N, buộc bị đơn bà Lê Thị V trả nợ vay cho chị Trần Thị Mỹ N số tiền gốc 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lê Thị V phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Trần Thị Mỹ N số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001679 ngày 27/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tuy Hòa;
- TAND Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

